

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành, nghề:	ĐIỀU DƯỠNG
Mã ngành, nghề:	5720301
Trình độ đào tạo:	Trung cấp
Hình thức đào tạo:	Chính quy
Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
Thời gian đào tạo:	2 năm (24 tháng)

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo người Điều dưỡng trình độ trung cấp có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và năng lực hành nghề điều dưỡng ở trình độ trung cấp, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Người Điều dưỡng thực hành nghề theo quy định của Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, và hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

- Trình bày được các kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở và chuyên ngành để giải thích nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và hướng điều trị người bệnh để lập kế hoạch chăm sóc người bệnh;
- Phân tích được về dược lý, dinh dưỡng, tâm lý con người, kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành chăm sóc người bệnh;
- Giải thích được quá trình dược động học của thuốc, tác dụng của thuốc, quy chế sử dụng thuốc để sử dụng thuốc hợp lý và an toàn;
- Trình bày được kiến thức về vi ký sinh để xác định các nguyên nhân gây bệnh, nguồn lây nhiễm để lập kế hoạch phòng bệnh;
- Giải thích được quy trình tiếp nhận người bệnh vào viện và hướng dẫn được cho người bệnh các thủ tục, giấy tờ cần thiết cho người bệnh ra viện;
- Phân tích được được đặc điểm tâm lý từng người bệnh để lựa chọn phương pháp giao tiếp và tư vấn sức khỏe phù hợp;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2. Kỹ năng:

- Nhận định được tình trạng người bệnh và đưa ra các chẩn đoán điều dưỡng phù hợp cho người bệnh;
- Phân loại được người bệnh đến khám và cấp cứu để đưa ra hướng xử trí phù hợp;

- Thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh;
- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và chuyên ngành;
- Phụ giúp được bác sĩ thực hiện các thủ thuật trên người bệnh;
- Thực hiện việc sơ cứu, cấp cứu ban đầu các trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;
- Quản lý trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao, thuốc, hồ sơ, sổ sách;
- Theo dõi, đánh giá tình trạng, ghi chép những diễn biến hàng ngày của người bệnh, phát hiện và báo cáo các diễn biến bất thường của người bệnh;
- Giao tiếp lịch sự, thân thiện với người bệnh;
- Tư vấn và giáo dục sức khỏe cho người bệnh, thân nhân người bệnh và cộng đồng;
- Tham gia phát hiện sớm các bệnh dịch tại địa phương và đề xuất các biện pháp phối hợp phòng chống dịch và bảo vệ môi trường sức khỏe;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

1.2.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Tận tụy với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;
- Có tinh thần tôn trọng, hợp tác, phối hợp với đồng nghiệp, bệnh nhân và gia đình họ trong quá trình chăm sóc sức khỏe;
- Trung thực, khách quan, luôn cố gắng học tập vươn lên để nâng cao trình độ chuyên môn.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Điều dưỡng là nguồn nhân lực chuyên môn kỹ thuật của ngành Y tế, trực tiếp chăm sóc sức khỏe nhân dân tại các cơ sở y tế từ trung ương đến trạm y tế xã.

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Điều dưỡng phòng khám;
- Điều dưỡng chăm sóc;
- Điều dưỡng cộng đồng.

2. Khối lượng kiến thức toàn khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 31
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 1710 giờ
- Khối lượng các môn học chung /đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1455 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 419 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1247 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ/ HP	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý Thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung / đại cương	12	255	94	148	13
DT5001	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
DT5002	Pháp luật	1	15	9	5	1
DT5003	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
DT5004	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	2	45	21	21	3
DT5005	Tin học	2	45	15	29	1
DT5006	Ngoại ngữ	4	90	30	56	4
II	Các môn học, chuyên môn ngành, nghề	53	1455	325	1099	31
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	11	240	85	146	9
YD5301	Vi sinh – Ký sinh	2	45	14	30	1
YD5302	Giải phẫu sinh lý	2	45	15	29	1
YD5303	Dược lý	2	45	14	29	2
YD5304	Sức khỏe – Môi trường – Vệ sinh nâng cao sức khỏe hành vi con người	1	15	14	00	1
YD5305	Dinh dưỡng - Tiết chế	2	45	14	29	2
YD5306	Kỹ năng giao tiếp và giáo dục sức khỏe	2	45	14	29	2
II.2	Môn học, chuyên môn ngành, nghề	38	1125	212	895	18
YD5307	Nghề nghiệp và đạo đức người điều dưỡng	1	15	14	0	1
YD5308	Điều dưỡng cơ sở I	4	90	28	60	2
YD5309	Điều dưỡng cơ sở II	4	90	28	60	2
YD5310	Y học cổ truyền	1	15	14	00	1
YD5311	Kiểm soát nhiễm khuẩn	2	45	14	29	2
YD5312	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực	1	15	14	0	1
YD5313	Chăm sóc người bệnh nội khoa	3	60	29	29	2
YD5314	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa	3	60	29	29	2
YD5315	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa	2	45	14	29	2

YD5316	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	2	45	14	29	2
YD5317	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	1	15	14	0	1
YD5318	Thực hành chăm sóc người bệnh nội khoa	2	90	0	90	00
YD5319	Thực hành chăm sóc người bệnh chuyên khoa	1	45	0	45	00
YD5320	Thực tập chăm sóc người bệnh ngoại khoa	2	90	0	90	00
YD5321	Thực tập chăm sóc sức khỏe trẻ em	2	90	0	90	00
YD5322	Thực tập chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	2	90	0	90	00
TN5006	Thực tập tốt nghiệp	5	225	0	225	00
II.3	Môn học thay thế tốt nghiệp	4	90	28	58	4
YD5323	Tâm lý học y học	2	45	14	29	2
YD5324	Điều dưỡng cộng đồng	2	45	14	29	2
Tổng cộng		65	1710	419	1247	44

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Hướng dẫn xây dựng chương trình chi tiết cho các môn học, mô đun đào tạo

- Căn cứ vào chương trình đào tạo và danh mục các môn học, mô đun đào tạo ngành, chuyên môn triển khai xây dựng chương trình các môn học, mô đun chi tiết đến các nội dung mục, tiểu mục hoặc tiêu đề, tiểu tiêu đề cần có để thuận tiện cho việc giảng dạy.

- Khi xây dựng chương trình chi tiết môn học, mô đun phải thực hiện đúng nội dung mục tiêu của chương trình đào tạo đã được ban hành, các nội dung được quy định theo Thông tư số: 03/2017/TT - BLĐT BXH ngày 01/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện:

STT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	- Vào các ngày lễ, kỷ niệm trong năm như 27/2, 26/3, 19/5... - Từ 5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hóa, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng - Sinh hoạt tập thể	- Vào các ngày lễ, kỷ niệm trong năm như 19/5, 20/11.... - Ngoài giờ học hàng ngày
3	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện của nhà trường để đọc sách, tham khảo tài liệu và tra cứu thông tin	- Tất cả các ngày trong tuần

4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể - Đoàn thanh niên, Hội HSSV tổ chức các hoạt động giao lưu, các buổi sinh hoạt, cắm trại,...	- Vào các ngày lễ, kỷ niệm trong năm như 09/01, 26/3...
5	Khám bệnh và cấp phát thuốc miễn phí tình nguyện	- Dịp 27 tháng 7 hàng năm

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun

Thời gian tổ chức thi/kiểm tra hết môn học, mô đun áp dụng theo Điều 12, Điều 13, Điều 14 của Thông tư 09/2017/TT - BLĐTBXH ngày 13 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; Và được hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo của nhà trường.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

Kết thúc khoá học, những sinh viên có đủ các điều kiện sau đây thì được xét tốt nghiệp:

- Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo;
- Đánh giá tốt nghiệp theo Thông tư 09/2017/TT - BLĐTBXH ngày 13 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

TM. KHOA

TM. TỔ BIÊN SOẠN

Trần Ngọc Mai

Lê Thị Tuyết Sương

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

